

Hoàng Mai, ngày 28 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 318/2021/TLST/VHNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình

1. Anh Nguyễn Cảnh D - sinh năm 1987

HKTT: Phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Trú tại: Phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

2. Chị Trần Quỳnh A - sinh năm 1991

HKTT: Phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Trú tại: Phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Nguyễn Cảnh D và chị Trần Quỳnh A đăng ký kết hôn và chung sống với nhau từ ngày 28 tháng 9 năm 2011 đến năm 2012 đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên anh chị nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 20 tháng 4 năm 2021, anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục chung sống không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đồng thời anh chị

cũng thống nhất thỏa thuận được việc giao người trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

ANH NGUYỄN CẢNH D VÀ CHỊ TRẦN QUỲNH A

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Cảnh D và chị Trần Quỳnh A xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Anh D – sinh ngày 10/11/2011 và Nguyễn Cảnh D – sinh ngày 10/11/2011. Khi ly hôn, anh D và chị A thỏa thuận, giao cả 02 con chung Nguyễn Anh D – sinh ngày 10/11/2011 và Nguyễn Cảnh D – sinh ngày 10/11/2011 cho chị Trần Quỳnh A chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 5/2021 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Hiện nay sức khỏe con chung bình thường, phát triển tốt. Chị A không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Cảnh D có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung là động sản, nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Cảnh D và chị Trần Quỳnh A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Anh Nguyễn Cảnh D và chị Trần Quỳnh A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về lệ phí: Anh Nguyễn Cảnh D tự nguyện nộp cả 300.000đ (Ba trăm năm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0049087 ngày 19/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:.

Thẩm phán

- Các đ- ợng sự;
- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND phường M, Hoàng Mai, Hà Nội, Số 136 ngày 28/9/2011
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Trần Thị Thúy Hà